TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/DS-ST
Ngày: 08-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Chớ;

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bích Chung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2018/TLST-DS, ngày 06 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị L, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú: Tổ 18, K 3, thị trấn T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Bà Đoàn Thị Mỹ V, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú: Tổ 18, K 3, thị trấn T, huyện Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bà L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bà V vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 3 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị L trình bày:

Vào khoảng tháng 10-2016 (âm lịch) bà có cho con bà là Đoàn Thị Mỹ V vay số tiền 30.000.000 đồng, thời gian trả nợ là tết âm lịch năm 2016, khi vay không làm giấy tờ, nguồn gốc số tiền bà cho vay là do bà bán đất gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh – Phòng giao dịch Tân Châu, sau đó rút ra cho bà V vay. Đến thời hạn trả nợ bà V không trả lại cho bà toàn bộ số tiền vay mà chỉ trả được số tiền 4.000.000 đồng và không trả nữa cho đến nay.

Nay do tuổi già sức yếu, có nhiều bệnh tật nên bà yêu cầu bà V trả lại số tiền nợ còn lại nhưng bà V không trả mà còn chửi mắng bà. Do đó bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà V trả cho bà số tiền 26.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bà Đoàn Thị Mỹ V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án trực tiếp nhiều lần đến gặp để làm việc nội dung liên quan đến vụ án và tống đạt các văn bản tố tụng nhưng bà cố tình từ chối làm việc và không nhận các văn bản của Tòa án nên coi như bà từ bỏ quyền lợi của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo trình tự thủ tục, thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện các thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Riêng bà Đoàn Thị Mỹ V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt bà V là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì yêu cầu của bà Trần Thị L là có sơ sở chấp nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự 2005; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L đối với bà Đoàn Thị Mỹ V về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc bà Đoàn Thị Mỹ V có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị L số tiền 26.000.000 đồng. Ghi nhận bà L không yêu cầu tính tiền lãi suất

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Mỹ V phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Đoàn Thị Mỹ V là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà V.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy, ngày 02-3-2018 bà Trần Thị L khởi kiện yêu cầu bà Đoàn Thị Mỹ V trả lại số tiền vay 26.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi suất. Trong quá trình giải quyết vụ án bà V đã được Tòa án trực tiếp nhiều lần đến gặp bà để làm việc và tống đạt các văn bản tố tụng nhưng bà cố tình không nhận và từ chối làm việc nên coi như bà từ bỏ quyền lợi của mình.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà L, Hội đồng xét xử nhận định: Khi bà L khởi kiện không cung cấp được chứng cứ, chứng minh có cho bà Đoàn Thị Mỹ V vay số tiền 30.000.000 đồng; tuy nhiên, theo như lời trình bày của bà L thì nguồn gốc số tiền bà cho bà V vay là do bà bán đất gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh – Phòng giao dịch Tân Châu rút ra cho bà V vay. Tại Công văn số 638/CNTNI-KT, ngày 28-9-2018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh trả lời theo yêu cầu của Tòa án thì bà Trần Thị L có mở tài khoản tiền gửi tiết kiệm vào ngày 18-02-2013 với số tiền 130.000.000 đồng và đến ngày 16-11-2015 có rút ra 30.000.000 đồng, đều này phù hợp với lời trình bày của bà L về việc rút tiền gửi tiết kiệm cho bà V vay số tiền 30.000.000 đồng.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử xác định bà Trần Thị L có cho bà Đoàn Thị Mỹ V vay số tiền 30.000.000 đồng là đúng và trong quá trình giải quyết vụ án bà L thừa nhận bà V đã trả được 4.000.000 đồng, hiện còn nợ 26.000.000 đồng nên yêu cầu của bà Trần Thị L là có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L đối với bà Đoàn Thị Mỹ V về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc bà Đoàn Thị Mỹ V có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị L số tiền 26.000.000 đồng. Ghi nhận bà L không yêu cầu tính tiền lãi suất.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Mỹ V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 121, Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị L đối với bà Đoàn Thị Mỹ V về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Buộc bà Đoàn Thị Mỹ V có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị L số tiền 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng. Ghi nhận bà L không yêu cầu tính tiền lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Mỹ V phải chịu 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng.

Bà Trần Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà L 650.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số

0025245 ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Thị L và bà Đoàn Thị Mỹ V có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KT-NV);
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC.THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc